



Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp
Tuần Báo Phát Triển Điện Năng

Điện thư: bientap.tbptdn@gmail.com Web: WWW.VOVINET.ORG

Tuần báo Điện Khí Phân Giải, dành riêng cho bạn đạo thực hành Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp

Số: 852 Ngày: 6 tháng 11 năm 2011

Dư Luận

*Dư luận phân ra giờ hội tụ
Thành tâm học hỏi tự phân trừ
Qui hồi tự thức liên hoàn tiến
Đời đạo song hành hiểu việc lớn*

Vĩ Kiên

Mục Bé Tám 18/01/2001 đến 24/1/2002

Thưa các bạn,

Mục Bé Tám viết qua tâm KHÔNG, liên hệ với từ quang của Đại Bi, nó cũng là một liều thuốc trị tâm bệnh và giải tỏa uất khí của tim, gan và thận. Không nên cắt xén bất cứ giai đoạn nào, có Đạo Tâm thì sẽ hiểu chiều sâu của Mục Bé Tám. Ước mong các bạn thực hành đúng đắn thì sẽ cảm thông chiều hướng phát triển của tâm linh.

Kính bái,

Bé Tám

Phần câu hỏi của Mục Bé Tám dành cho buổi sinh hoạt tại thiền đường:

- 1) Người đời làm gì cũng thấy khó tại sao?
- 2) Duyên lành hoá chuyển bằng cách nào?
- 3) Muốn đạt được Phật giới thì phải làm sao?
- 4) Sự hội tụ thiêng liêng có hữu ích gì không?
- 5) Người tu nuôi dưỡng tâm tánh có hữu ích gì không?
- 6) Thanh thanh là sao?
- 7) Trung tín có hữu ích gì không?

<p>1) Dallas, 17-01-2002 8: 05 AM <i>Hỏi: Người đời làm gì cũng thấy khó tại sao?</i></p> <p>Đáp: Thưa người đời làm gì cũng thấy khó là chưa quen</p> <p style="text-align: center;">Kệ: <i>Khó khổ vì chưa quen nắm thuộc Siêng năng thực hiện chẳng lo phiền Gieo duyên tận độ sống càng yên Học hỏi không ngừng lại cảm yên</i></p>	<p>2) Houston, 18-01-2002 4: 25 AM <i>Hỏi: Duyên lành hoá chuyển bằng cách nào?</i></p> <p>Đáp: Thưa duyên lành hoá chuyển bằng cách tự nhiên và hồn nhiên</p> <p style="text-align: center;">Kệ: <i>Hóa sanh sanh hóa tự nhiên thành Thân thể hình thành tiến tới nhanh Giới trí phân minh rõ chánh tình Hòa đồng các giới cùng phân minh</i></p>
<p>3) Houston, 19-01-2002 4:00 AM <i>Hỏi: Muốn đạt được Phật giới thì phải làm sao?</i></p> <p>Đáp: Thưa muốn đạt tới Phật giới thì phải dày công thực hành pháp môn</p> <p style="text-align: center;">Kệ: <i>Dày công thực hiện hành thông Chánh pháp luân lưu chẳng třeo trôi Chuyển hóa khai thông đường chánh đạo Thực hành liên tục tự khai thông</i></p>	<p>4) Dallas, 20-01-2002 9: 20 AM <i>Hỏi: Sự hội tụ thiêng liêng có hữu ích gì không?</i></p> <p>Đáp: Thưa sự hội tụ thiêng liêng rất hữu ích cho chung</p> <p style="text-align: center;">Kệ: <i>Quý trọng niềm tin trong thực chất Giải phân đời đạo duyên hằng có Niềm tin bộc khởi qui giềng mối Hành thông đời đạo tự thăm dò</i></p>
<p>5) Dallas, 21-01-2002 10: 10 AM <i>Hỏi: Người tu nuôi dưỡng tâm tánh có hữu ích gì không?</i></p> <p>Đáp: Thưa người tu thiền nuôi dưỡng tâm tánh tự hại và chậm tiến</p> <p style="text-align: center;">Kệ: <i>Tu hành tâm dục hại thân Trí tuệ không minh tăng ý động Mê muội ngu si ý triển trôi Tâm không ổn định chạy lòng vòng</i></p>	<p>6) Dallas, 22-01-2002 9: 00 AM <i>Hỏi: Thanh thanh là sao?</i></p> <p>Đáp: Thưa thanh thanh là bầu trời sáng ngời</p> <p style="text-align: center;">Kệ: <i>Trời trong thanh thần sáng trong trong Gió mát trắng thanh chuyển một vòng Không khí trong lành không dấy động Quân bình thanh nhẹ tự ngoài trong</i></p>
<p>7) Dallas, 23-01-2002 7: 15 AM <i>Hỏi: Trung tín có hữu ích gì không?</i></p> <p>Đáp: Thưa trung tín rất hữu ích cho chung</p> <p style="text-align: center;">Kệ: <i>Trung tín chung hợp tiến thân Qui nguyên giềng mối ân cần Thành tâm tu luyện điều cần thiết Trí tuệ phân minh tự xét phân</i></p>	

TRÍCH BĂNG ĐỨC THẦY THUYẾT GIẢNG

Văn Tự Vô Vi

BÁT NHÃ :

Người phàm bị kẹt ở trong con tim, không biết Bát Nhã ở đâu? Làm sao mà có cái Bát Nhã?

Cũng là cái trung tim bộ đầu BỒ-ĐỀ-TÂM của chúng ta phát hiện rồi thì cái sự hướng chuyển đông nam, tây nam, đông bắc, tây bắc, tám hướng, tám ngả xuất phát, chiếu diệu tất cả càn khôn vũ trụ, mới là được mở, hòa hợp với Bát Nhã của BỀ Trên.

Trí Bát Nhã là sự sáng suốt đã sẵn có để chiếu rõ mọi khía cạnh của sự hướng chuyển đông nam, tây nam, đông bắc, tây bắc về điển khí Thanh Quang.

BỈ NGẠN :

Người ta nói phải có một con sông Bỉ Ngạn! Mà ngay trung tim chơn mảy chúng ta tu đây xuất phát ra rồi, thì chúng ta mới thấy rõ ràng cái Bỉ Ngạn, nó phải có cái khởi điểm do đâu xuất phát ra mới hòa hợp với Bỉ Ngạn ở Bên Trên.

Cái trung tim chơn mảy của bạn nó ê ê xuất phát đó và nó đi tới cái thanh nhẹ sáng suốt, thì trong giờ thiền các bạn thấy ở bên này dòm qua bên kia rất rõ ràng, ở bên này con sông dòm qua bên kia con sông rất rõ ràng. Đứng đó mà biết bao nhiêu người thanh nhã ở bên kia ngoác các bạn và các bạn phát tâm từ bên này đi qua bên kia không có khó khăn. Ban đầu thì thấy rất khó khăn! Làm sao tôi có thể qua con sông này? Nhưng mà tôi thanh nhẹ rồi thì thấy tôi qua con sông.

Cho nên con người tu nó mở, nó có cái quăng ở trước trán đó, rồi nó bắt đầu trụ, rồi từ đó nó thanh nhẹ, bước ra phải qua cái Bỉ Ngạn. Từ cái khởi điểm ở trong thể xác con người, nó cũng có cái khởi điểm để tiến tới Bỉ Ngạn, thì chúng ta tiến lên rồi, thì sẽ qua khỏi con sông Bỉ Ngạn ở Bên Trên.

Video Đức Thầy giảng năm 1982

Kính mời Quý Vị coi video Đức Thầy thuyết giảng cho Đồng Bào tại Los Angeles City College, California, Mỹ Quốc, ngày 3 tháng 7 năm 1982

http://www.vovi.org/index.php?option=com_content&view=article&id=615&Itemid=196

http://www.vovi.org/index.php?option=com_content&view=article&id=172&Itemid=144

Ban Kỹ Thuật

CÙNG ĐỌC THƠ THẦY

Tình anh

*Tình anh sống tạm cõi phù sanh
Một kiếp luân lưu tự thực hành
Vay trả tình đời trong hắc bạch
Thương yêu tạm bợ muôn chung hành.*

*Chung hành tiến hóa tình giao cảm
Khó khổ bình tâm học hỏi tham
Tỉnh trí tự minh khai trí đạo
Vô sanh thức giác trở về mau.*

*Tình Trời duyên đẹp không lưu luyến
Trí tuệ phân minh chẳng tạo phiền
Ai giỏi ai tài tâm tự tiến
Giải mê phá chấp chẳng buồn phiền.*

*Buồn phiền vì bởi lòng không thật
Pháp giới khai thông chuyện tối cần
Tu luyện giúp mình trong tiến hóa
Hồn thanh hướng nhẹ chẳng u sầu.*

*Quý thương,
Lương Sĩ Hằng
Adelaide, 28-12-1995*

TRÍCH KINH A DI ĐÀ

Tiểu sử CỤ ĐỖ THUẦN HẬU Người soạn : Ông Nguyễn xuân Liêm

Cụ Đỗ Thuần Hậu sinh năm 1883 tại tỉnh Sa Đéc, Quận Lai Vung. Thân phụ của Cụ là Ông Đỗ Hạo Cừ, làm Phó Tổng An Thới trong thời kỳ Pháp thuộc.

□ Ông Tám giảng

Ngài đã lưu lại những cái bản dịch về Kinh A Di Đà dùng điển dịch văn, thế gian phải dùng văn dịch lý nhưng mà ở đây dùng điển dịch văn, nó khác. Cho nên các bạn đã tu về điển, chúng ta dễ hiểu hơn nếu dùng trí thức mà để hiểu nó hơi khó khăn.

Thân mẫu của Cụ là cụ bà Đào Thị Bồi sinh chỉ có một mình Cụ và mất sớm, lúc Cụ vừa lên 9 tuổi. Cụ ở với ông thân và bà kế mẫu cho đến lớn, sau khi lập gia đình đôi ba năm mới tự lập. Lúc ở chung và nương quyền cha thì bị bà kế mẫu khắt khe lắm điều. Cũng vì hoàn cảnh khổ sở ấy nên Cụ mới học nhiều nghề để sinh sống và nuôi gia đình như là: Làm thầy thuốc Bắc, thuốc Nam, làm bùa Lỗ Ban, coi quẻ, làm thợ mã, thợ nhuộm, thợ sơn, v.v...

Lúc muốn lập gia đình Cụ phải đi dạy học chữ Việt và chữ Pháp cho trẻ em trong làng để dành dụm tiền cưới vợ lập thân. Mặc dù nương theo gia đình của phụ thân, bị cảnh mẹ ghê con chồng, nhưng Cụ vẫn giữ đủ hiếu nghĩa, đến 3 năm mới ra riêng. Sau khi ông thân Cụ qua đời thì Cụ là Trưởng Tộc của giòng họ Đỗ. Phủ thờ “Đỗ Phủ Đường” từ bao nhiêu đời vẫn đặt tại làng Tân Vĩnh Hòa (Tân Hưng) Sa Đéc. Theo lời Cụ thuật lại thì trước kia “Đỗ Phủ Đường” là một tộc rất lớn tại tỉnh Sa Đéc, có kho vàng và kho bạc riêng biệt.

Đến đời Cụ thì “Đỗ Phủ Đường” đã sa sút rất nhiều. Cụ sanh được 8 người con: 1 trai và 7 gái. Người con trai duy nhất và đầu lòng của cụ là Ông Đỗ Vạn Lý, đã từng là Sứ thần tại Ấn Độ, và Đại Sứ tại Hoa Kỳ dưới thời Tổng Thống Ngô Đình Diệm, giữ chức Tham Lý Minh Đạo trong cơ quan Phủ Thông Giáo Lý Cao Đài Giáo Việt Nam trong một thời gian khá lâu. Trong thời kỳ Pháp thuộc, Ông Đỗ Vạn Lý là người theo Kỳ Ngoại Hậu Cường Đê, kháng Pháp, trong Phục Quốc Hội, trụ sở tại Đông Kinh, Ông theo học Luật, Khoa học và Chính trị học.

Vi lúc thiếu thời, Cụ Đỗ Thuần Hậu gặp nhiều hoàn cảnh éo le, nên tâm trí hay suy xét nhiều về cuộc trần và kiếp sống của con người, do đó Cụ chán đời mới đi tầm đạo. Lúc đi tìm thầy học đạo, Cụ đi khắp núi non, cũng có gặp nhiều người tu về Địa Tiên có phép màu huyền diệu, nhưng Cụ không hạp ý mới trở về tầm đạo Phật. Trong khoảng thời gian tầm đạo Phật, Cụ đi viếng nhiều chùa chiền, nhận thấy phần đông không theo đúng chánh đạo, và sự tu hành ở những nơi đó không thoát khỏi vòng mê tín dị đoan và không tiến triển qua lãnh vực văn minh tinh thần đạo đức.

Bởi thế, Cụ quyết chí đi tầm vị Chân Sư quán thông đạo lý. Trong 6, 7 năm trường tầm kiếm, Cụ gặp Ông Cao Minh Thiên Sư ở trên núi Ông Tô, Động Kim Quang, bèn xin quy y. Ông Cao Minh Thiên Sư dạy 16 pháp môn rút theo sách xưa bên Tàu như Tánh Mạng Khuê Chi, Thanh Tịnh Kinh, v.v... Cùng một số cao đệ của ông Cao Minh Thiên Sư, Cụ Đỗ Thuần Hậu gia công tu luyện và học hỏi đạo lý, nhưng thâm tâm Cụ vẫn chưa hài lòng, vì xét có nhiều điều không hạp ý nên Cụ tách ra, trở về gia đình và tự nghiên cứu Pháp lý Vô Vi.

Trong lúc nghiên cứu Pháp lý Vô Vi, nhiều khi ngồi Định Thần nhìn vào vách, Cụ thường thấy hình đức Phật hiện ra. Cụ cho là lạ, nhưng mà không lấy làm tin, bèn gia công nghiên cứu phép Xuất Hồn, theo sự hiểu biết riêng của Cụ. Lúc khởi đầu tu luyện, Cụ đã 55 tuổi nhưng tinh thần rất đồng mãnh, không sợ chết, không sợ nghèo đói, chỉ quyết làm thế nào xuyên qua bức màn Vô Vi bí mật để tiếp xúc với Phật Tiên cầu đạo. Thật là “Hoàng Thiên bất phụ Đạo tâm nhơn” nhờ long chí thành mộ Đạo, nhờ sự chán đời, Cụ Đỗ Thuần Hậu đã ngộ được Pháp lý Vô Vi Khoa học Huyền bí của Phật, và được xuất hồn về cõi Vô Vi để học đạo trực tiếp với Đức Phật như Cụ đã tự thuật trong quyển “Phép Xuất Hồn”. Đến khi đắc đạo rồi, Cụ cũng chưa quả quyết bèn truyền dạy cho nhiều người khác để cùng nhau nghiên cứu Khoa học Huyền bí của Phật. Theo ý của Cụ, nếu mỗi người thực hành y như Cụ mà được chứng đắc như Cụ, thì Cụ mới cho là Chơn Pháp. Hiện nay, trong những người theo học với Cụ cũng có một vài người xuất hồn được, còn một số thì được ánh sáng Mậu Ni Châu đang gia tâm tu luyện cho đến kết quả.

Cụ Đỗ Thuần Hậu đã liễu đạo ngày 12-11-1967 (nhằm ngày 11 tháng 10 năm Đinh Mùi) tại số nhà 93 đường Phan Thanh Giản, Saigon, hưởng thọ được 84 tuổi (85 tuổi ta).

Báo Cáo quỹ Cứu Khổ Ban Vui

Chúng tôi đã nhận thêm tại đại hội Vô Vi quốc tế kỳ 30 Trí Tâm Tự Thức như sau :

ĐINH THỊ KIÊM (Belgium, Bruxelles) : 100 Euros

LÊ QUANG THẮNG (Belgium, Bruxelles): 300 Euros

Gia đình Trương Hùng Derek (Indiana): 800 USD

Nguyen Xuan Mai (California): 200 USD

Tất cả số tiền nhận được cho quỹ này đã, đang và sẽ được **xử dụng 100% cho việc cứu khổ ban vui :**

- Bố thí hòm cho người chết gia đình không tiền mua hòm
- Giúp nạn nhân bão lụt miền Trung sửa lại nhà
- Trợ giúp những bạn đạo nghèo cần sự trợ giúp
- Học bổng cho các em nghèo nếu không sẽ phải bỏ học
- Giúp các em khuyết tật, mồ côi

- người già neo đơn
- Tiền sữa cho cô nhi sơ sinh bị bỏ rơi trước cổng chùa
- Tủ thuốc phát miễn phí cho người nghèo
- Giúp nhiều người nghèo có tiền để trị bệnh ...

Nếu có sơ sót xin liên lạc với chúng tôi ở dưới

Mọi sự sơ sót hay thắc mắc về quỹ này xin liên lạc người trách nhiệm ký tên dưới đây:

và **Ngân phiếu xin đề VoVi Association of Canada** và gửi về :

2590 Allard St. Montreal – Quebec- H4E 2L4 Canada

email tbptdn@videotron.ca

Xin thành thật cảm ơn quý bạn đạo

Kính Thư

Phan Cao Thăng

HƯỚNG TÂM CẦU NGUYỆN

Kính mong các bạn đạo hướng tâm cầu nguyện cho mẹ của bạn đạo Trần Văn Chánh là cụ Bà Phan Thị Mót, thọ 83 tuổi, từ trần ngày 14-10-2011, an táng tại xã Xuân Hùng huyện Xuân Lộc tỉnh Đồng Nai được siêu sinh cực lạc.

Bạn đạo Ninh Thuận kính báo và chân thành cảm ơn tất cả các bạn đạo.

BẠN ĐẠO VIẾT

Bài viết 1

PHÁP LÝ VÔ VI KHOA HỌC HUYỀN BÍ PHẬT PHÁP

Từ ngày bước vào Trời Đạo, đời sống tôi là những tháng ngày không thể nào quên. Và hai năm nay khi ngày lễ giỗ sắp đến tôi lại càng thấm thía nỗi buồn thương nhớ. Cái trống vắng và cái tất cả như ở quanh đây.

Bao năm sống trong tình đạo gia đình tôi có lẽ là gia đình làm Tổ Thầy bận rộn nhất, khi nghe ông Steve Jobs chủ công ty Apple qua đời vì ung thư tụy tạng, làm tôi càng bồi hồi nhớ lại những ngày tháng trông chừng như không thể vượt qua và chúng tôi đã vượt qua được là nhờ ơn cứu độ của Đức Tổ Sư và Đức Thầy. Đêm ngược thời gian 14 năm trước, sau khi mổ cổ gần 2 năm, theo lẽ anh Lộc phải bước vào thời kỳ hồi phục nhưng đâu có dễ vậy, anh than với tôi luôn thấy mệt và không muốn ăn và khi ăn có dầu mỡ lại muốn ói... Bệnh đau nhức thì tôi biết trị chứ bệnh này... BS Mai chưa học. Nhưng tôi cũng hiểu mấy năm nay quá nhiều thuốc men làm cho lục phủ ngũ tạng của anh bị suy yếu, nhất là gan và bao tử. Hôm nay anh Lộc bị cảm tôi cho uống thuốc cảm, cạo gió, sang hôm sau không bớt lại còn sốt. Tôi muốn đưa anh đi BS nhưng anh không chịu, cứ nằm lì, cả ngày chỉ húp nước cháo chiêu đến còn sốt cao hơn. Năm ngoái đã có lúc như vậy nhưng không có sốt. Sau khi uống OMX đã khỏe lại nhiều và nay lại... Tôi thấy không ổn, vậy là hai mẹ con tôi mỗi người một tay đưa anh lên xe đi thẳng vào emergency. Người ta chích thuốc khỏe cho anh rồi đưa anh đi tìm bệnh. Đúng như tôi nghĩ, Bác Sĩ tới đưa tôi giấy tờ bảo tôi đưa anh đến BS chuyên khoa về gan vì gan anh đang sưng. Sáng hôm sau tôi đưa anh đến đó, BS cho làm catscan, ultra sound ngay. Tôi thấy lo không muốn ra khỏi phòng, tôi xin được ngồi lại để chờ. Thấy tôi tội nghiệp hay sao, người nhân viên bằng lòng cho tôi ngồi xem khung hình mà máy đang tìm bệnh. Tôi hỏi anh ta “Đây là cái gì”. “Đây là gan, đây là lá mía”. Toàn thân tôi lạnh ngắt, mặt tôi như đặc lại. Tôi thấy một chấm đen như đầu đũa trong lá mía của anh Lộc, tôi hỏi: “Có phải là ung thư không?”. Nhân viên nói: “ Tôi không có quyền nói, BS sẽ nói chuyện với anh chị, chị bình tĩnh đưa anh về”. Bình tĩnh, tôi niệm Phật để thật bình tĩnh đưa anh về nhà và còn làm như không biết gì. Vừa về đến nhà đã nghe điện thoại reo vang. Tôi để anh Lộc bắt điện thoại vì tôi không nghĩ là BS gọi. Sau đó anh Lộc nói với tôi; “ BS nói gan anh đang sưng nặng, lá mía có vấn đề, cần lấy ra một chút gan để thử rồi mới trị liệu”. Suốt từ đó đến chiều, anh không cho tôi gọi làm hẹn và cứ

nói: “Anh không làm đâu, vì nếu gấp ra một chút gan là anh chết ngay”. Tôi nói không sao đâu anh, BS biết phải làm gì mà bệnh này ai cũng phải theo cách đó. “ Không được em phải nghe lời anh, nếu chết thì chết nguyên vẹn không tốt sao, anh biết sức anh, em đừng có cãi”. Tôi chỉ còn cách niệm Phật cầu cứu với Thầy, xin Thầy giúp tôi đủ sáng suốt. vậy là tôi hẹn với một BS khác, rồi một BS khác. Đến ông thứ tư cũng không khác gì, ông này cũng nhất định là “xin tí gan”. Tôi xin nói chuyện riêng với ông vừa niệm Phật vừa năn nỉ, tôi nói rõ ý của anh Lộc và tôi cũng không muốn đi tìm BS khác, tôi xin ông làm ơn nghĩ cách nào giúp tôi. BS bảo tôi ra khỏi phòng, nhưng sau đó lại nói với tôi: “ Thôi được, nếu chị bằng lòng bỏ tiền túi mua thuốc, tôi không cần xin qua bảo hiểm, vì nếu không làm biosy thì bảo hiểm họ không chịu. Nói cho chị biết thuốc rất mắc phải chích và uống 3 tháng liền, sau đó thử nghiệm lại nếu tốt thì ngừng, nếu chưa phải tiếp tục thêm 3 tháng. Kết quả là 50/50”. “Đạ được, xin BS giúp cho”. Vậy là ông giảng cho tôi nghe những ảnh hưởng mà người bệnh phải chịu trong thời gian chữa trị, nào là sẽ bị nóng tính, gay gắt, dễ nổi điên và có thể điên luôn. “ Tôi là BS tại đây, chị là BS tại gia, nhớ cố gắng nhẹ nhàng, kiên nhẫn, đừng bao giờ nổi giận với bệnh nhân”. Vậy là tôi trở thành BS của khoa mới này rồi. Trong 3 tháng đều có y tá đến hàng ngày ckeck-up, vô nước biển, thuốc bổ. Chị Phụng thì giúp tôi mua thuốc với giá đặc biệt. và Đức Thầy lại càng đặc biệt bận rộn hơn. Hai năm nay bên đường hoàng pháp dù là ở Châu Úc hay Châu Âu, Thầy đều đưa số phone nơi Thầy đang ở để anh liên lạc được với Thầy. Anh Lộc có báo cho Thầy biết anh sẽ chữa bệnh 3 tháng, Đức Thầy rất thương và quan tâm đến sức khỏe của anh, cứ 1 hoặc 2 tuần là anh gọi thăm Thầy, mới vài ngày lại gọi tiếp và rất lạ... không phải chỉ có anh Lộc muốn gọi mà hình như Thầy cũng đang chờ phone của anh. Cứ lúc nào anh cảm thấy nôn nao, bồn chồn như thấy Thầy đang chờ mình, vậy là anh bấm số xin gặp Thầy là có Thầy ở nhà. Đó là sức sống, là nguồn sống mà Đức Thầy ban cho anh. Nói chuyện với Thầy 5-10 phút là anh như có một liều thuốc hồi sinh. Khi nghe giọng anh yếu, Thầy không cho anh nói chuyện. Thầy dạy anh nhắm mắt lại trụ điển bộ đầu để nghe Thầy niệm Phật... Từ bên kia đại dương xa thăm Thầy niệm Phật để tiếp sức cho anh. Viết đến đây đầu tôi như có con trót hút vào tận trời cao, trái tim tôi se thắt, năm đầu ngón tay như đang khóc... Trên đời này không còn tình thương nào cao quý hơn, ấm áp hơn để sưởi ấm những tâm hồn đang băng giá... Đang chơi vui giữa cái sống và cái chết . Đó là Hữu Vi! Còn Vô Vi? Gần như đêm nào Thầy cũng về dạy đạo cho anh cái lẽ vô thường của cuộc đời có đến có đi, có tụ có tan. Tu là quan trọng nhất vì linh hồn là đời đời bất diệt... Thầy đưa anh đi cõi trời xa... Anh nói cho tôi nghe cảm nhận về đạo về Thầy và anh chỉ xin sao được chết trong lúc thiên là mãn nguyện rồi. Nước mắt tôi tuôn như mưa, tôi còn lời nào để nói... quá xúc động tôi viết ra bài thơ theo những cảm xúc đang thổn thức từ tâm hồn anh và cả chính tôi.

Trong thanh lặng con tìm ra lẽ sống
Tiếng Di Đà Thầy niệm ấm hồn con
Thôi thương đau

Không trách cứ

Không giận hờn

Không tha thiết với dòng đời trôi nổi
Trong hư không là muôn ngàn cảnh giới
Dắt diu con về lại khoảng trời xưa
Bao la trong thế giới không cùng
Là Huyền Bí tiếng Di Đà khai mở
Là chìa khóa để hồn con mở cửa
Thấy đời mình ân phước Trời ban
Trong cơn đau nhức nhối cả tim gan
Chân rên xiết với đường gân run rẩy
Trong hơi thở tưởng chừng như ngưng chảy
Tiếng lời Cha là sức mạnh vạn năng
Ánh mắt Cha là cửa sổ trời cao
Âm Ba động xua màng đêm tăm tối

Giờ đây sống con biết mình đang sống
Sống với Trời với Phật với Thầy
Với Đạo Mẫu, với Vũ Trụ Càn Khôn
Với Thanh Lãng, với Di Đà huyền diệu!

Còn một tuần nữa là tới ngày tái khám, anh Lộc vẫn gầy yếu, tiêu tụy nhưng trong đôi mắt anh có cả bầu trời đạo. Anh không gầy với tôi như BS đã cảnh báo. Ngày 2 bữa trưa và tối anh đều thiền, đây là món ăn tinh thần và cũng là sự sống của anh. Trưa nay cũng vậy, anh Lộc đi ra phòng máy của tôi và nói “Em ơi! Ông Tổ mới về chữa bệnh cho anh.” “Sao anh biết đó là Ông Tổ” “ Sao không biết, anh quen với ông Tổ lâu rồi. Từ sau khi mổ, ông Tổ thường về dẫn anh đi chơi, còn dặn anh khi nào hôn lìa khỏi xác nhớ đường mà về... gặp hoài nhưng anh không biết là ai, khi lên Thiền Viện mới biết đó là ông Tổ. Em không nhớ anh thường kể cho em nghe có một ông già dễ thương thường dẫn anh đi chơi sao?” “ Nhớ rồi, nhưng anh kể chuyện mới đi” “Anh đang ngồi thiền, còn đang niệm Phật, anh thấy ông Tổ vào nhà, đi đến chỗ anh ngồi, ông Tổ nói hôm nay ông chữa bệnh cho con. Tay ông ôm một cái lò than, 2 cái nắp. Sau khi nhóm lửa, ông lấy 2 cái nắp đánh vào nhau, rồi đi chung quanh anh, vừa đi vừa đọc cái gì đó như là đang làm phép, rồi ông rút từ trong người ông ra 2 cây sắt giống như đôi đũa bếp, ghim vào lò than, tiếp tục đi chung quanh anh và ông đọc thần chú. Sau khi đũa đỏ lên, ông dùng nó chọc vào ngực anh rút ra một cục đen lớn như đầu ngón tay đen thui, rồi ông bỏ nó vào lò, nó nổ bốp bốp, cháy bốc khói đen. Còn anh thì ngã ra xỉu, khi anh tỉnh lại anh thấy ngực vẫn còn đau nhói” “ Vậy là ông Tổ cứu anh rồi”. sau khi tái khám, BS cho biết gan đã bình thường, khối u trong lá mía cũng biến mất, BS chúc mừng anh. Anh Lộc về đến nhà lập tức báo tin vui, lúc này Thầy đang ở Canada. Anh kể chuyện ông Tổ về chữa bệnh cho anh, Thầy vui cười và nói. Các bạn có biết Thầy nói gì không? “ Con đặt một vé máy bay sang Thầy chơi ngay”. Vậy trên đời còn hạnh phúc nào hơn. Từ cõi chết Đức Tổ Sư đã dùng đôi đũa thần hóa thân anh và Đức Thầy cho anh mọc thêm đôi cánh sắt bay đến Thiên Đàng.

Chuyện đã 14 năm rồi, hồi tưởng lại như mới hôm qua. Và đã hiểu tại sao mình được Đức Tổ Sư, Đức Thầy thương yêu đến như vậy. Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp mà Đức Tổ Sư khai sáng và hoằng hóa đạo pháp của Đức Thầy là cả một Trời Huyền Bí và Mẫu Nhiệm. Chúng con xin thành kính thấp nén hương Tâm dâng lên Đức Tổ Sư và Đức Thầy, cảm ơn Tổ Thầy đã cho chúng con đời sống Nhiệm Mẫu.

Kính Bái,

Lâm Huỳnh Mai (Cali)

Kính gởi đến các BÐ nhân ngày Lễ Giỗ Đức Tổ Sư Lần thứ 44: ngày 6 tháng 11 năm 2011

Bài viết 2

Tưởng nhớ Đức Tổ Sư và Đức Thầy Vĩ Kiên

Hằng năm đến ngày 10 tháng 11 dl là ngày kỷ niệm Đức Tổ Sư liễu đạo, Ông đã khai sáng ra pháp thiền Vô Vi. Và ngày 13 tháng 11 dl, ngày sinh của Đức Thầy Vĩ Kiên. Thầy đã dày công khai giảng PLVVKHHBPP khắp thế giới, để mọi người có thể thực hành tự tu tự tiến. Thầy nói đây là một cái Pháp để tu thiền chứ không phải là một tôn giáo. Nhưng tôi thấy nó liên quan tới vấn đề ăn uống hằng ngày của chúng ta.

Trong suốt hơn 50 năm qua, trong nhiều bài giảng của Thầy đã nhắc lại nhiều lần về việc ăn uống như trong bài "Xuân 91, Đời Đạo Phân Minh, Chơn Kinh 12... Thầy nói "Bớt ăn mới hưởng được thanh quang điện lạnh" Bộ ruột cung ứng điện năng cho bộ đầu".

Sau 6-7-8 giờ chiều mà ta còn ăn đầy bụng, đến 11 giờ khuya, ngồi thiền, soi hồn không có điện trụ ở trung tâm hai chơn mài. (bộ ruột bị nghẹt). Đó là chưa kể, có bạn muốn có thanh điện mà còn ăn mặn, đem trực của con vật vào cơ thể.

Ngài pháp soi hồn còn pháp luân thường chuyển và pháp luân chiếu minh rất quan trọng, trong lúc thờ cần bộ ruột thanh nhẹ, mới giúp điều hòa ngũ tạng, khai thông kinh mạch và khử trực lưu thanh.

Thầy trao cho ta cái pháp, như trao cho ta một chiếc xe, để ta tự lái về quê xưa chôn củ.
Những lời giảng của Thầy là điu dắt và dẫn đường cho chúng ta đi. Nhưng ta tự lái theo ý của ta là tới đường cùng, không lối thoát.

Thầy để cho ta tự tu, tự tiến, tự giữ giới, nhưng ta tu mà quên bớt ăn buổi chiều, thì cũng bị trì trệ, chậm tiến.

Hôm nay tôi xin mạn phép nói lên ít lời, để bạn nào còn kẹt trong vấn đề ăn uống mà xét lại, để sớm hội nhập thanh quang điện lạnh.

Đặc biệt là để chuẩn bị cho Đại Hội "Chung Vui Hạnh Ngộ" năm 2012 tới, xin đề nghị các vị trưởng ban tổ chức, nên chuẩn bị cho các bữa tiệc vào buổi trưa, buổi chiều để các bạn đạo ăn uống tự túc, để 11 giờ đêm thiền tốt hơn.

Còn tổ chức tiệc vào lúc 7-8 giờ tối, đến 11 giờ thiền không có kết quả được nhiều.

Trước đây Đức Phật Thích Ca tu, ăn một ngày chỉ có bữa trưa, còn Đức Thầy của chúng ta, lúc mới tu, mỗi ngày chỉ ăn có một chén cơm với trái cà, nên tu tiến rất nhanh. Thầy nói "Ý lực mạnh mới giải được nghiệp lực" Ý lực chưa đủ mạnh, nghiệp còn trơ trơ "

Thời gian và tuổi tác không chờ đợi ai, tu hành trì trệ, bệnh tật tới tấp, ai lo cho mình ./.

Nam Mô A Di Đà Phật Vạn Vật Thái Bình.

Thái Hồng Huệ
Georgia ngày 3/11/11

Bài viết 3

TRUYỀN Y BÁT

Xưa Đức Phật Thích Ca truyền y bát cho Tổ Ca Diếp với ý nghĩa người cầm y bát của Phật là người được đích truyền chánh Pháp. Lịch sử 33 Tổ thiền cho biết chư Tổ truyền cho nhau tín vật tượng trưng chánh pháp chỉ là tấm áo cà sa. (Theo các nhà khảo cổ thì bình bát thời Phật còn sống làm bằng đá, và các bình bát đá này nặng khoảng 7-8 kg, cho nên khi đi khát thực việc ôm bình bát còn thể hiện sự rèn thể lực và tính nhẫn nại của chư tăng thời đó).

Đời Tổ thứ 25 tên Bà Xá Tư Đa, ngài đến xứ Nam Ấn, vua xứ này tên là Đức Thắng không tin Phật pháp, đòi ngài lấy gì làm tin là nắm giữ chánh pháp! Tổ Bà Xá Tư Đa đưa áo cà sa ra. Vua Đức Thắng ra lệnh đốt y. Khi lửa cháy, y hiện ra năm sắc hào quang. Khi lửa tắt y vẫn còn nguyên như củ. Vua Đức Thắng tin nhận và sám hối tạ tội. Con của vua Đức Thắng về sau là Tổ thứ 26 tên Bất Như Mật Đa.

Tới đời Tổ Bồ Đề Đạt Ma khi trao y bát cho Tổ Huệ Khả, ngài dặn: "Hai trăm năm sau khi ta mất rồi, việc truyền áo cà sa dừng lại vì lúc đó người hiểu đạo nói lý rất nhiều, còn người thông lý hành đạo rất ít. Lục Tổ Huệ Năng là Tổ cuối cùng nhận áo cà sa (xem Pháp Bảo Đàn Kinh).

Sự việc truyền y bát cho thấy tiến trình tiến hóa tâm linh của nhân gian đòi hỏi rất nhiều thời gian, chư Phật, chư Tổ hết sức nhẫn nại chờ đợi thời cơ chín mùi để phổ truyền chánh pháp.

Ngày nay Đức Ông Tư sau khi phát huệ, bốn năm trước khi mất, Ông viết Sám Tu Hành khẳng định PLVVKHHBPP là chánh pháp của Đức Phật Thích Ca, của Đức Phật Di Đà bằng hai câu đầu:

Tám mươi Hậu đã sám ra
Thích ca truyền pháp, Di Đà truyền khoa

Đức Ông Tám còn dặn những người may mắn lượm được pháp lý VÔ VI bằng câu kệ:

Cơ hội ngàn vàng nay đạt được
Siêng hành chơn pháp chẳng khờ ngu

Bi Quốc, ngày 30/11/2011
Bùi Thanh Tâm
TĐ Bruxelles

CHUNG VUI HẠNH NGỘ

Chung sống hòa bình xây dựng tốt
Vui hợp phát triển thành thật yên
Hạnh đức vun bồi tăng phước thọ
Ngộ đạo hành pháp sống bình yên
Bành Chí (Cali)

**TUỞNG NIỆM 44 NĂM NGÀY GIỖ
ĐỨC TỔ SƯ ĐỖ THUẬN HẬU 11.10 ÂM LỊCH**

TUỞNG Đức Tổ Sư khai sáng pháp
NIỆM danh Bảo Tạng Phật siêu giác
BỐN biển năm châu ngộ pháp thiên
BỐN phương hành triển pháp Vô Vi
NĂM châu hành giả duyên thiên ngộ
NGÀY đêm hành luyện bồi chơn giác
GIỖ kỷ niệm lần bốn bốn năm
ĐỨC độ siêu dày Ngài đấng pháp
TỔ truyền báu pháp lại Đức Thầy
SƯ muốn như Ngài cùng đấng pháp
ĐỖ bao nghiên cứu tâm siêu xuất
THUẬN giới học tu trực tiếp Phật
HẬU sinh nắm rõ không làm lạc
MƯỜI phương chấn động Vô Vi pháp
MỘT pháp Tổ hành thành Chánh Giác
THÁNG MƯỜI ngày giỗ Tổ Sư pháp
Minh Thạnh (Thiên Viện Tâm Linh Tự Cứu)
06.10.11

PHÁP LÝ VÔ VI ĐƯỜNG TIẾN HOÁ

Pháp hành phẳng lặng thân tâm rồi
Lý khai thông quán chơn tâm soi
Vô không thức giác trí tâm mở
Vi diệu Pháp Luân Thường Chuyển ngôi
Chỉ pháp từng ly từng tí kỹ
Đường tu hành đạt thoát luân hồi
Tiến do tự thức tu hành chính
Hoá điển rút lên đầu sáng ngời
Rõ ràng siêng luyện dày công tiến
Rệt đường đúng pháp qui nguồn cội
Minh Thạnh (Thiên Viện Tâm Linh Tự Cứu)
22.9.11

ĐẠO TÌNH THƯƠNG

Còn mê ôm chấp chưa thanh nhẹ
Bác ái thương yêu, hành mới siêu

Nói ít làm nhiều tu chánh trực
Lô la điên đảo động nhiều điều
Buông lời đạo đức đôi khi sạo!!!
Loạn thuyết mê làm kẻ tự kiêu
Chất phác thực thà Tổ mời gọi
Quả lành hiền hậu sống bình yên.

Kính bái

TPHCM, ngày 1-11-2011

Trọng-Nghĩa

TIỀM THỨC

Định tình, định ý, định bình yên
Quán tại tâm như rõ ẩn niềm
Chớ để mộng lung đời tái diễn
Hương về tiềm thức mở tâm xuyên
Trăng sao định hướng cân bằng tiến
Tiềm ẩn thâm sâu đồ định tìm
Bao thứ tình đời cho trải nghiệm
Nội tình giác thức ở hồn nhiên.

Cà Mau 28/09/2011

Văn Phong

THÂM NHỆ

Gió thổi đong đưa ngọn trúc xanh
Du dương mong ngợi ý xuyên màn
Cảnh thời nhiên tạo thâm tình ý
Tiềm ẩn thâm sâu ở đạo tâm
Lực quán âm từ đà phật niệm
Luân xa kinh chuyển hà đào thành
Tâm minh trí sáng lòng thanh thản
Thâm nhẹ hồn nhiên hòa điển thanh.

Cà Mau 18/10/2011

Văn Phong

KÍNH ĐÀ THỪA

Trúc màn gió thổi cảnh đong đưa
Trầu cau kết hợp pháp cao thừa
Dưới ánh trăng sao tìm nhãn gửi
Thiền tình mong khởi ý tâm thanh
Thiền tình nhân tạo đạo minh tiến
Nắng rọi chiều tà nổi xót xa
Ý nhẹ thanh tình đà phật niệm
Nội di tự tại kính đà thừa.

Cà Mau 01/11/2011

Văn Phong